Nội dung hướng dẫn giải Unit 6 Lesson 3 Global Success Kết nối tri thức trang 40 được chúng tôi biên soạn bám sát nội dung lý thuyết và bài tập bộ sách Tiếng Anh lớp 3 chương trình mới. Hy vọng đây sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các em học tốt môn Tiếng Anh 3.

Tiếng Anh 3 KNTT Unit 6 Lesson 3

1. Listen and repeat.

(Nghe và lặp lại.)

Lời giải chi tiết:

pl **pl**ayground *(sân chơi)*

Let's go to the **pl**ayground. *(Hãy đi đến sân chơi nào.)*

cl **cl**ass *(lớp học)*

Is that your **cl**assroom? *(Đây có phải lớp học của bạn không?)*

2. Listen and circle.

(Nghe và khoanh tròn.)

1. Let's go to the ___. *(Hãy đi đến ___.)*

a. library *(thư viện)*

b. classroom *(lớp học)*

c. playground *(sân chơi)*

2. Is that our ___? *(Đó có phải ___ của chúng ta?)*

a. classroom *(lớp học)*

b. gym *(phòng thể dục)*

c. playground *(sân chơi)*

Phương pháp giải:

Lời giải chi tiết:

1. b 2. c

1. Let's go to the classroom. *(Hãy cùng đi đến phòng học nào.)*

2. Is that our playground? *(Kia có phải sân chơi của chúng ta không?)*

3. Let's chant.

(Hãy đọc theo nhịp.)

Lời giải chi tiết:

Classroom, classroom. *(Lớp học, lớp học.)*

Is that your classroom? *(Đó có phải lớp học của bạn không?)*

Yes, it is. Yes, it is. *(Vâng, đúng rồi. Vâng đúng rồi.)*

Let's go to your classroom. *(Hãy đi đến lớp học của bạn nào.)*

Playground, playground. *(Sân chơi, sân chơi.)*

Is that our playground? *(Đó có phải sân chơi của chúng ta không?)*

Yes, it is. Yes, it is. *(Vâng, đúng rồi. Vâng đúng rồi.)*

Let's go to our playground. *(Hãy đi đến sân chơi của chúng ta nào.)*

4. Read and complete.

(Đọc và hoàn thành.)

art classroom go our

Hi. My name is Minh. Welcome to our school! This is my (1) _____.
Here is the (2) _____ room. Now, let's (3) _____ to the music room. We like (4) _____ school very much.

Phương pháp giải:

- art: *mĩ thuật, nghệ thuật*

- classroom: *phòng học*

- go: *đi*

- our: *của chúng tôi*

Lời giải chi tiết:

Hi. My name's Minh. Welcome to our school! This is my (1) **classroom**. Now, let's (2) **go** to the music room. Here is the (3) **art** room. We like (4) **our** school very much.

(Xin chào. Mình tên Minh. Chào đón đến với ngôi trường của mình! Đây là lớp học của mình. Bây giờ, chúng ta hãy đi đến phòng âm nhạc. Đây là phòng mỹ thuật. Chúng tôi yêu quý ngôi trường của mình rất nhiều.)

5. Let's write.

(Hãy viết.)

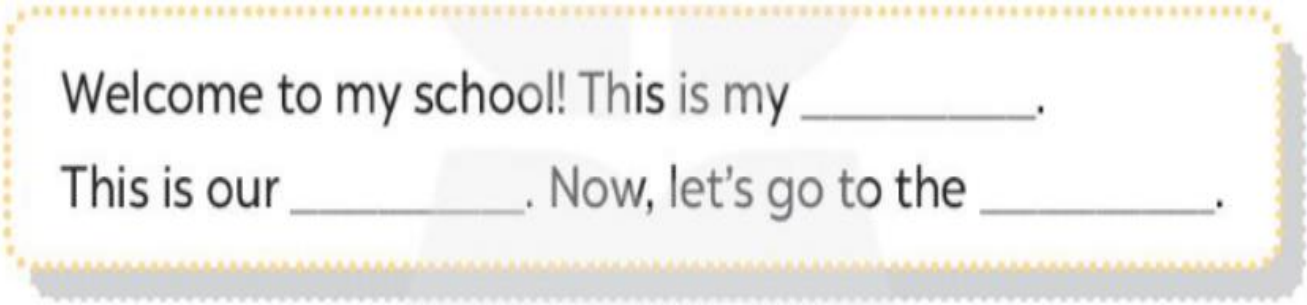

Lời giải chi tiết:

Welcome to my school! This is my **classroom**.

(Chào đón đến với ngôi trường của tôi! Đây là lớp học của tôi.)

This is our **playground**. Now, let's go to the **gym**

(Đây là sân chơi của chúng tôi. Bây giờ, chúng ta hãy đi đến phòng thể chất.)

6. Project.

(Dự án.)

Phương pháp giải:

Treo ảnh ngôi trường của mình và trình bày cho các bạn nghe về ngôi trường của bạn.

Lời giải chi tiết:

Hello. My name's An. Welcome to my school – Nguyen Thai Hoc primary school! My school's not large, but it's new and clean. I like my school very much.

(Xin chào. Mình tên An. Chào đón đến với ngôi trường của tôi – trường tiểu học Nguyễn Thái Học! Ngôi trường của tôi không rộng lắm, nhưng nó mới và sạch sẽ. Tôi yêu quý ngôi trường của mình rất nhiều.)